

Số: 116/2023/QĐST-DS

Ninh Kiều, ngày 18 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm xxxx

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm xxxx

Cùng địa chỉ: Số xxx hẻm xx đường x, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm xxxx

Bà **Phan Thị Thu K**, sinh năm xxxx

Cùng địa chỉ: Số xxx hẻm xx đường x, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị L đồng ý công nhận và tiếp tục Văn bản thỏa thuận tặng cho tài sản ngày xxxx với ông Nguyễn Văn M, bà Phan Thị Thu K.

- Ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị L đồng ý công nhận và sang tên diện tích đất là xxxm² – phần A (loại đất CLN) theo Bản trích đo địa chính số 670/TTKTTNMT ngày xxxx của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần của thửa đất số xx, tờ bản đồ số xx tọa lạc tại khu vực x, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ theo

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số xxxx (số vào sổ cấp GCN: xxxxx) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cấp ngày xxxx do Nguyễn Văn P, Nguyễn Thị L đứng tên để cho ông Nguyễn Văn M, bà Phan Thị Thu K được đứng tên riêng.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng cho ông Nguyễn Văn M, bà Phan Thị Thu K như vừa nêu trên.

(Kèm theo Bản trích đo địa chính số 670/TTKTTNMT ngày xxxx của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Văn M, bà Phan Thị Thu K phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí.

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị L được miễn nộp tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

- Chi phí tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn M, bà Phan Thị Thu K phải chịu 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), nguyên đơn ông P, bà L đã nộp tạm ứng nên bị đơn ông M, bà K phải có nghĩa vụ trả lại 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho ông P, bà L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phụng